

Ngày soạn: 15/1/2026

Tiết : 40, 41, 42.

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

BÀI 9. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÔNG DÂN VỀ SỞ HỮU TÀI SẢN VÀ NGHĨA VỤ TÔN TRỌNG TÀI SẢN CỦA NGƯỜI KHÁC

(Bộ Kết nối tri thức)

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC.

1. Kiến thức

- Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản và tôn trọng tài sản của người khác.

- Nhận biết được tác hại, hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ công dân về sở hữu tài sản và tôn trọng tài sản của người khác.

2. Năng lực

- Điều chỉnh hành vi: Phân tích, đánh giá được các hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản và tôn trọng tài sản của người khác trong một số tình huống đơn giản thường gặp: Tự giác thực hiện các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân về sở hữu tài sản và tôn trọng tài sản của người khác bằng những hành vi phù hợp.

- Phát triển bản thân: Thực hiện được và vận động, giúp đỡ người khác thực hiện được các quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản và tôn trọng tài sản của người khác.

- Tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội. Vận dụng được các kiến thức về quyền, nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản và tôn trọng tài sản của người khác để phân tích, đánh giá, xử lý các tình huống có liên quan trong thực tiễn cuộc sống

3. Phẩm chất

Có trách nhiệm và trung thực trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản và tôn trọng tài sản của người khác.

4. Tích hợp quyền con người

- **Mức độ tích hợp:** - *Tích hợp bộ phận vào yêu cầu cần đạt sau:* Nêu được các quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về kinh doanh, nộp thuế, sở hữu tài sản, tôn trọng tài sản của người khác.

- **Cách thức thực hiện:** Giáo viên căn cứ vào nội dung quyền con người sau: Quyền có chỗ ở và quyền sở hữu nhà ở; quyền sở hữu thu nhập hợp pháp, của cải để dành, nhà ở, tư liệu sinh hoạt, tư liệu sản xuất, quyền thừa kế; quyền tự do kinh doanh; nghĩa vụ đóng thuế theo luật định để lấy các ví dụ làm nổi bật các quyền con người này đồng thời giúp học sinh biết tôn trọng, bảo đảm thực hiện và bảo vệ các quyền của bản thân và của người khác. Đánh giá được thái độ, hành vi, việc làm của bản thân và người khác trong việc thực hiện các quyền về kinh tế xã hội và văn hóa; phê phán các hành vi vi phạm các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU.

- SGK, SGV, SBT môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 12;

- Tranh/ảnh, clip, câu chuyện, trò chơi, ví dụ thực tế,... liên quan tới bài học;

- Trích một số điều luật liên quan nội dung bài học;

- Máy tính, máy chiếu projector, bài giảng PowerPoint,....

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

1. Hoạt động: Mở đầu

a) **Mục tiêu.** Giới thiệu mục tiêu, ý nghĩa của bài học. Khai thác vốn sống, trải nghiệm của bản thân HS về quyền sở hữu tài sản và nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác, tạo hứng thú và giúp HS có những hiểu biết ban đầu về bài học.

b) **Nội dung.** GV có thể cho HS xem clip/hình ảnh người dân thực hiện quyền sở hữu tài sản và nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác và yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ sau:

Em hãy kể tên một số văn bản pháp luật có quy định về quyền sở hữu tài sản và nghĩa

vụ tôn trọng tài sản của người khác.

c) Sản phẩm. Học sinh bước đầu nhận biết được một số quyền sở hữu tài sản và nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác phù hợp với lứa tuổi

Một số văn bản pháp luật có quy định về quyền sở hữu tài sản và nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác là:

Điều 105 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Điều 32 Luật Hiến pháp năm 2013;

Điều 158 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Điều 164 Bộ luật dân sự năm 2015;...

d) Tổ chức thực hiện

Giao nhiệm vụ học tập:

GV có thể cho HS xem clip/hình ảnh người dân thực hiện quyền sở hữu tài sản và nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác và yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ sau:

Em hãy kể tên một số văn bản pháp luật có quy định về quyền sở hữu tài sản và nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác.

Thực hiện nhiệm vụ

HS thực hiện nhiệm vụ học tập theo nhóm/cá nhân chuẩn bị câu trả lời ra giấy.

GV mời 1 – 2 HS trả lời câu hỏi, các HS khác bổ sung ý kiến.

Báo cáo, thảo luận

GV nhận xét việc thực hiện nhiệm vụ học tập của HS, sau đó dẫn dắt HS vào bài mới như lời dẫn trong SGK.

Kết luận, nhận định

- Giáo viên nhận xét đánh giá về quá trình thực hiện nhiệm vụ của học sinh

Gv nhấn mạnh:

Tài sản là vật, tiền, giấy tờ có giá và quyền tài sản được hình thành do lao động, hoạt động sản xuất, kinh doanh hoặc từ căn cứ khác theo quy định của pháp luật. Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ghi nhận, bảo vệ và tạo điều kiện để công dân thực hiện tốt các quyền về sở hữu tài sản và nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác. Thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản và tôn trọng tài sản của người khác sẽ góp phần bảo vệ lợi ích hợp pháp của mỗi công dân và lợi ích chung của toàn xã hội.

2. Hoạt động: Khám phá

Nội dung 1: Tìm hiểu nội dung: quyền và nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản

a) Mục tiêu. HS nêu được các quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản.

- HS phân tích, đánh giá được các hành vi vi phạm đơn giản thường gặp về quyền và nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản; nhận biết được tác hại, hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản.

b) Nội dung. GV giao nhiệm vụ cho HS khai thác các nội dung thông tin và trường hợp trong SGK để trả lời câu hỏi:

Trong trường hợp trên, các chủ thể là chủ sở hữu tài sản đã thực hiện quyền sở hữu tài sản của mình như thế nào? Theo quy định của pháp luật, các chủ sở hữu tài sản đó có những quyền và nghĩa vụ gì về sở hữu tài sản?

Theo em, chủ thể nào đã vi phạm quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản? Vì sao? Hành vi vi phạm đó có thể gây nên những hậu quả gì?

c) Sản phẩm.

1/+ Trong trường hợp trên, bố mẹ chị B đã thực hiện quyền định đoạt tài sản bằng việc tặng mảnh đất của mình cho con gái. Chị B đã thực hiện quyền sử dụng tài sản khi quyết định xây nhà ở trên mảnh đất được bố mẹ tặng.

+ Theo quy định của pháp luật, các chủ sở hữu tài sản có quyền chiếm hữu, quyền sử dụng, quyền định đoạt tài sản; có nghĩa vụ tuân thủ các quy định của pháp luật về sở hữu tài sản; không được thực hiện hành vi trái pháp luật, xâm phạm lợi ích quốc gia, quyền và lợi ích hợp pháp của người khác.

2/+ Vợ chồng anh trai của chị B đã vi phạm quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản vì không tôn trọng quyền sở hữu tài sản của bố mẹ và em gái, thực hiện các hành vi cản trở, ngăn cấm em gái thực hiện quyền sử dụng tài sản của mình.

+ Hành vi vi phạm của vợ chồng anh trai chị B có thể dẫn đến các hậu quả như: khiến chị B gặp khó khăn trong việc thực hiện quyền và lợi ích hợp pháp của mình, ảnh hưởng tiêu cực đến tâm lý và tình cảm gia đình; gây rối loạn an ninh trật tự, an toàn xã hội; khiến chủ thể vi phạm phải chịu trách nhiệm pháp lý theo quy định của pháp luật;...

d) Tổ chức thực hiện

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Dự kiến sản phẩm
Giao nhiệm vụ học tập GV giao nhiệm vụ cho HS khai thác các nội dung thông tin và trường hợp trong SGK để trả lời câu hỏi: <i>Trong trường hợp trên, các chủ thể là chủ sở hữu tài sản đã thực hiện quyền sở hữu tài sản của mình như thế nào? Theo quy định của pháp luật, các chủ sở hữu tài sản đó có những quyền và nghĩa vụ gì về sở hữu tài sản?</i> <i>Theo em, chủ thể nào đã vi phạm quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản? Vì sao? Hành vi vi phạm đó có thể gây nên những hậu quả gì?</i> Thực hiện nhiệm vụ - Học sinh đọc thông tin. - HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm/cá nhân, viết câu trả lời ra giấy hoặc phiếu học tập. Báo cáo, thảo luận GV mời 1 – 2 đại diện nhóm/HS trong lớp lần lượt trả lời từng câu hỏi, các HS khác bổ sung ý kiến. Kết luận, nhận định GV nhận xét việc thực hiện nhiệm vụ học tập của HS và kết luận: Mọi người có quyền sở hữu tài sản. Quyền sở hữu tài sản bao gồm quyền chiếm hữu, quyền sử dụng và quyền định đoạt tài sản theo quy định của pháp luật. Công dân có nghĩa vụ tuân thủ các quy định của pháp luật về sở hữu tài sản; không được thực hiện hành vi trái pháp luật, xâm phạm lợi ích quốc gia, quyền và lợi ích hợp pháp của người khác.	1. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CƠ BẢN CỦA CÔNG DÂN VỀ SỞ HỮU TÀI SẢN Quyền sở hữu tài sản Mọi người có quyền sở hữu tài sản. Quyền sở hữu tài sản bao gồm quyền chiếm hữu, quyền sử dụng và quyền định đoạt tài sản theo quy định của pháp luật. Quyền chiếm hữu là quyền của chủ thể tự mình nắm giữ, quản lý, chi phối trực tiếp tài sản. Quyền sử dụng là quyền khai thác công dụng, hưởng hoa lợi, lợi tức từ tài sản. Quyền định đoạt là quyền chuyển giao quyền sở hữu tài sản cho người khác, từ bỏ quyền sở hữu, tiêu dùng hoặc tiêu hủy tài sản. Nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản Công dân có nghĩa vụ tuân thủ các quy định của pháp luật về sở hữu tài sản: không được thực hiện hành vi trái pháp luật, xâm phạm lợi ích quốc gia, quyền và lợi ích hợp pháp của người khác.

Nội dung 2: Tìm hiểu nội dung: nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác

a) Mục tiêu.

HS nêu được các quy định cơ bản của pháp luật về nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác. HS phân tích, đánh giá được các hành vi vi phạm đơn giản thường gặp về nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác; nhận biết được tác hại, hậu quả của hành vi vi phạm nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác.

b) Nội dung. GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thông tin và trường hợp trong SGK để trả lời câu hỏi:

Trong trường hợp trên, chủ thể nào đã vi phạm quy định của pháp luật về nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác? Vì sao?

Theo em, các hành vi vi phạm quy định của pháp luật về nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác có thể dẫn đến những hậu quả gì? Trong trường hợp trên, vợ chồng anh B có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho ông Q không? Vì sao?

Tích hợp quyền con người

Nêu được các quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản, tôn trọng tài sản của người khác.

Giáo viên căn cứ vào nội dung quyền con người sau: Quyền có chỗ ở và quyền sở hữu nhà ở; quyền sở hữu thu nhập hợp pháp, của cải để dành, nhà ở, tư liệu sinh hoạt, tư liệu sản xuất, quyền thừa kế; quyền tự do kinh doanh; nghĩa vụ đóng thuế theo luật định để lấy các ví dụ làm nổi bật các quyền con người này đồng thời giúp học sinh biết tôn trọng, bảo đảm thực hiện và bảo vệ các quyền của bản thân và của người khác. Đánh giá được thái độ, hành vi, việc làm của bản thân và người khác trong việc thực hiện các quyền về kinh tế xã hội và văn hóa; phê phán các hành vi vi phạm các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa.

c) Sản phẩm.

Trong trường hợp trên, vợ chồng anh B đã vi phạm quy định của pháp luật về nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác, vì trong hợp đồng thuê nhà giữa vợ chồng anh B và ông Q có ghi rõ là bên thuê nhà (tức vợ chồng anh B) không được tự ý thay đổi cấu trúc của căn nhà nhưng hai vợ chồng anh B vẫn tự ý cải tạo, sửa chữa, thay đổi kết cấu ngôi nhà. Hành vi của vợ chồng anh B chưa được chủ sở hữu đồng ý, chấp thuận nên đây là hành vi trái pháp luật, vi phạm nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác.

+ Các hành vi vi phạm quy định của pháp luật về nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác có thể dẫn đến những hậu quả như: xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân; khiến chủ sở hữu bị thiệt hại về tài sản; gây rối loạn an ninh trật tự, an toàn xã hội; người vi phạm có thể phải chịu trách nhiệm pháp lý theo quy định của pháp luật,...

+ Vợ chồng anh B có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho ông Q vì đã vi phạm nghĩa vụ của bên thuê, tự ý làm thay đổi cấu trúc của ngôi nhà khi chưa được sự đồng ý của chủ sở hữu.

d) Tổ chức thực hiện

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Dự kiến sản phẩm
Giao nhiệm vụ học tập GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thông tin và trường hợp trong SGK để trả lời câu hỏi: <i>Trong trường hợp trên, chủ thể nào đã vi phạm quy định của pháp luật về nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác? Vì sao?</i> <i>Theo em, các hành vi vi phạm quy định của pháp luật về nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác có thể dẫn đến những hậu quả gì? Trong trường hợp trên, vợ chồng anh B có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho ông Q không? Vì sao?</i> Thực hiện nhiệm vụ - Học sinh đọc thông tin. - HS thực hiện nhiệm vụ học tập theo nhóm học tập, chuẩn bị câu trả lời ra giấy hoặc bảng nhóm để trình bày trước lớp Báo cáo, thảo luận GV triển khai phần báo cáo kết quả học tập: mời đại diện 1 – 2 nhóm trình bày câu trả lời, đại diện các nhóm khác nhận xét, phản biện, bổ sung. Kết luận, nhận định GV nhận xét việc thực hiện nhiệm vụ học tập của HS, sau đó kết luận: Các hành vi vi phạm quy định của pháp luật về nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác có thể dẫn đến những hậu quả như: xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân; khiến chủ	2. NGHĨA VỤ TÔN TRỌNG TÀI SẢN CỦA NGƯỜI KHÁC Công dân có nghĩa vụ tôn trọng quyền sở hữu tài sản của người khác, không được xâm phạm tài sản của cá nhân, tổ chức, Nhà nước. Nếu gây thiệt hại về tài sản cho người khác phải bồi thường theo quy định của pháp luật. Người có hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về kinh doanh, nộp thuế, quyền sở hữu tài sản và nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác thì tùy theo tính chất và mức độ vi phạm có thể bị xử lý vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật, truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường.

sở hữu bị thiệt hại về tài sản; gây rối loạn an ninh trật tự, an toàn xã hội; người vi phạm có thể phải chịu trách nhiệm pháp lí theo quy định của pháp luật,...	
--	--

3. Hoạt động: Luyện tập

Câu 1. Theo em, các nhận định về quyền, nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản dưới đây đúng hay sai? Vì sao?

- a. Người không phải là chủ sở hữu cũng có thể có quyền sử dụng tài sản của người khác.
- b. Người được chủ sở hữu trao quyền sử dụng tài sản có thể tùy ý sử dụng tài sản theo ý muốn của mình.
- c. Chỉ có chủ sở hữu mới có quyền định đoạt tài sản của mình.
- d. Trong mọi trường hợp, chỉ có chủ sở hữu tài sản mới phải thực hiện các nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản.

a) Mục tiêu.

HS củng cố, hoàn thiện tri thức vừa khám phá về quyền, nghĩa vụ của công dân về các tri thức vừa khám phá về sở hữu tài sản và nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác.

b) Nội dung.

GV giao nhiệm vụ cho HS nghiên cứu từng quan điểm trong bài tập 1 và trả lời câu hỏi *Theo em, các nhận định về quyền, nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản dưới đây đúng hay sai? Vì sao?*

c) Sản phẩm.

a. Đúng, vì quyền sử dụng tài sản của chủ sở hữu có thể chuyển giao cho người khác theo quy định của pháp luật. Do đó, người không phải là chủ sở hữu cũng có thể có quyền sử dụng tài sản của người khác khi được chủ sở hữu tài sản chấp thuận. Việc sử dụng tài sản này phải tuân theo thoả thuận với chủ sở hữu hoặc theo quy định của pháp luật.

b. Sai, vì theo quy định của pháp luật, dù là chủ sở hữu tài sản cũng không được phép tùy ý sử dụng tài sản mà chỉ được sử dụng tài sản theo ý chí của mình nhưng không được gây thiệt hại hoặc làm ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, dân tộc, lợi ích công cộng, quyền và lợi ích hợp pháp của người khác. Người được chủ sở hữu trao quyền sử dụng tài sản không được tùy ý sử dụng tài sản theo ý muốn, phải sử dụng theo thoả thuận với chủ sở hữu hoặc theo quy định của pháp luật.

c. Sai, vì quyền định đoạt tài sản có thể được chủ sở hữu uỷ quyền cho người khác thực hiện theo thoả thuận. Người không phải là chủ sở hữu tài sản chỉ có quyền định đoạt tài sản theo uỷ quyền của chủ sở hữu hoặc theo quy định của luật.

d. Sai, vì mọi công dân đều có nghĩa vụ tôn trọng quyền sở hữu tài sản của người khác. Những người được chủ sở hữu trao quyền, uỷ quyền sử dụng, định đoạt tài sản phải thực hiện các nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản trong quá trình sử dụng, định đoạt tài sản đó.

d) Tổ chức thực hiện

Giao nhiệm vụ học tập

GV giao nhiệm vụ cho HS nghiên cứu từng quan điểm trong bài tập 1 và trả lời câu hỏi *Theo em, các nhận định về quyền, nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản dưới đây đúng hay sai? Vì sao?*

Thực hiện nhiệm vụ

Cá nhân HS thực hiện nhiệm vụ học tập, viết câu trả lời vào phiếu học tập.

Báo cáo, thảo luận

GV mời 1 – 2 HS thể hiện quan điểm của mình, các HS khác trong lớp bổ sung ý kiến, sau đó GV nhận xét và kết luận

Kết luận, nhận định

- Giáo viên nhận xét phần trả lời của các học sinh, tổng hợp và đưa ra kết luận

Câu 2: Em hãy xác định các quyền và nghĩa vụ về sở hữu tài sản mà các chủ thể trong những trường hợp dưới đây đã thực hiện và nêu nội dung cụ thể của các quyền, nghĩa vụ đó.

- a. Bà O trồng cây ăn quả và chăn nuôi gia súc, gia cầm trên mảnh vườn mà gia đình bà đã thuê của gia đình ông H.
- b. Vợ chồng ông A tặng con trai và con dâu một căn nhà để làm quà cưới.
- c. Anh M mua lại ngôi nhà của bà D và cải tạo ngôi nhà thành một quán cà phê để kinh doanh.
- d. Trong quá trình xây dựng lại ngôi nhà của gia đình, vợ chồng anh K luôn thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn và giữ gìn vệ sinh môi trường.

a) Mục tiêu. HS rèn luyện kỹ năng xử lý tình huống liên hệ thực tế nhằm điều chỉnh ý thức, hành vi của bản thân trước những vấn đề liên quan đến quyền, nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản và nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác.

b) Nội dung. GV giao nhiệm vụ cho HS nghiên cứu việc làm của nhân vật trong bài tập 2, nhận xét và giải thích về hành vi của các nhân vật trong từng trường hợp.

Em hãy xác định các quyền và nghĩa vụ về sở hữu tài sản mà các chủ thể trong những trường hợp dưới đây đã thực hiện và nêu nội dung cụ thể của các quyền, nghĩa vụ đó.

c) Sản phẩm.

a. Quyền sử dụng: Chủ sở hữu (hoặc người được chủ sở hữu chuyển giao quyền sử dụng) được sử dụng tài sản theo ý chí của mình nhưng không được gây thiệt hại hoặc làm ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, dân yển tộc, lợi ích công cộng, quyền và lợi ích hợp pháp của người khác.

Quyền định đoạt: Chủ sở hữu có quyền bán, trao đổi, tặng cho, cho vay, để thừa kế, từ bỏ quyền sở hữu, tiêu dùng, tiêu huỷ hoặc thực hiện các hình thức định đoạt khác phù hợp với quy định của pháp luật đối với tài sản. Người không phải là chủ sở hữu tài sản chỉ có quyền định đoạt tài sản theo uỷ quyền của chủ sở hữu hoặc theo quy định của pháp luật..

b. Quyền định đoạt: Chủ sở hữu có quyền bán, trao đổi, tặng cho, cho vay, để thừa kế, từ bỏ quyền sở hữu, tiêu dùng, tiêu huỷ hoặc thực hiện các hình thức định đoạt khác phù hợp với quy định của pháp luật đối với tài sản. Người không phải là chủ sở hữu tài sản chỉ có quyền định đoạt tài sản theo uỷ quyền của chủ sở hữu hoặc theo quy định của pháp luật.

c. Quyền chiếm hữu: Chủ sở hữu tài sản được thực hiện mọi hành vi theo ý chí của mình để nắm giữ, chi phối tài sản của mình nhưng không được trái pháp luật, trái đạo đức xã hội. Người không phải chủ sở hữu chỉ có quyền chiếm hữu tài sản không thuộc quyền sở hữu của mình theo thoả thuận với chủ sở hữu tài sản đó hoặc theo quy định của pháp luật.

Quyền sử dụng: Chủ sở hữu được sử dụng tài sản theo ý chí của mình nhưng không được gây thiệt hại hoặc làm ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, dân tộc, lợi ích công cộng, quyền và lợi ích hợp pháp của người khác.

d. Khi xây dựng công trình, chủ sở hữu, chủ thể có quyền khác đối với tài sản phải tuân theo pháp luật về xây dựng, bảo đảm an toàn, không được xây vượt quá độ cao, khoảng cách mà pháp luật về xây dựng quy định và không được xâm phạm đến quyền, lợi ích hợp pháp của chủ sở hữu, người có quyền khác đối với tài sản là bất động sản liền kề và xung quanh.

Khi thực hiện quyền sở hữu, quyền khác đối với tài sản thì chủ thể phải tuân theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; nếu gây ô nhiễm môi trường thì phải chấm dứt hành vi gây ô nhiễm, thực hiện các biện pháp để khắc phục hậu quả và bồi thường thiệt hại..

d) Tổ chức thực hiện

Giao nhiệm vụ học tập

GV giao nhiệm vụ cho HS nghiên cứu việc làm của nhân vật trong bài tập 2, nhận xét và giải thích về hành vi của các nhân vật trong từng trường hợp.

Em hãy xác định các quyền và nghĩa vụ về sở hữu tài sản mà các chủ thể trong những trường hợp dưới đây đã thực hiện và nêu nội dung cụ thể của các quyền, nghĩa vụ đó.

Thực hiện nhiệm vụ

Cá nhân HS thực hiện nhiệm vụ học tập, viết câu trả lời vào giấy nháp/phiếu học tập.

Báo cáo, thảo luận

Cá nhân HS thực hiện nhiệm vụ học tập, viết câu trả lời vào giấy nháp/phiếu học tập, GV mời 1 – 2 HS thể hiện quan điểm của mình, các HS khác trong lớp bổ sung ý kiến

Kết luận, nhận định

GV mời 1 – 2 HS thể hiện quan điểm của mình, các HS khác bổ sung ý kiến, sau đó GV nhận xét và kết luận

Câu 3: Theo em, các chủ thể trong những trường hợp dưới đây đã thực hiện đúng hay vi phạm nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác? Vì sao?

a. Chị Q thuê nhà bà V ở. Trong quá trình sử dụng, chị Q vô ý làm hỏng một số đồ đạc trong nhà nên đã mua lại đồ mới cùng chủng loại để đền bù, thay thế.

b. Anh B vay tiền của chị H nhưng không trả nợ theo thỏa thuận.

c. Anh Đ tặng bạn gái chiếc điện thoại đã mượn của chị S.

d. Anh U chuyên nhận ghi hình các video giới thiệu, đánh giá về các loại xe ô tô. Anh U muốn trải nghiệm lái thử chiếc xe ô tô đời mới của chị K nên đã xin phép và được chị đồng ý. Khi lái thử xe, anh U luôn giữ gìn cẩn thận.

a) Mục tiêu. HS củng cố, hoàn thiện tri thức vừa khám phá về quyền, nghĩa vụ của công dân về các tri thức vừa khám phá về sở hữu tài sản và nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác.

b) Nội dung. GV giao nhiệm vụ cho HS đọc từng tình huống và trả lời câu hỏi

Theo em, các chủ thể trong những trường hợp dưới đây đã thực hiện đúng hay vi phạm nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác? Vì sao?

c) Sản phẩm.

a. Việc chị Q làm hỏng đồ đạc trong nhà thuê của bà V là do vô ý và chị đã chủ động mua lại đồ mới cùng chủng loại để đền bù, thay thế (thực hiện đúng nghĩa vụ đền bù khi gây thiệt hại).

b. Theo quy định của pháp luật, anh B vay tài sản là tiền thì có nghĩa vụ phải trả đủ tiền khi đến hạn, tuy nhiên anh B không thực hiện.

c. Theo quy định của pháp luật, bên mượn tài sản có nghĩa vụ phải giữ gìn, bảo quản tài sản mượn; không được cho người khác mượn lại, nếu không có sự đồng ý của bên cho mượn; phải trả lại tài sản mượn đúng thời hạn. Tuy nhiên anh Đ không thực hiện các nghĩa vụ của bên mượn tài sản, tự ý định đoạt (tặng) tài sản của người khác khi chưa được chủ sở hữu đồng ý, chấp thuận.

d. Anh U đã thực hiện sự tôn trọng quyền sở hữu tài sản của chị K khi chủ động xin phép lái thử chiếc xe của chị, khi nhận được sự chấp thuận của chị K, anh mới lái thử chiếc xe. Đồng thời, trong quá trình sử dụng chiếc xe, anh B đã thực hiện nghĩa vụ của bên mượn tài sản khi luôn chú ý giữ gìn, bảo quản xe cẩn thận

d) Tổ chức thực hiện

Chuyển giao nhiệm vụ

GV giao nhiệm vụ cho HS đọc từng tình huống và trả lời câu hỏi

Theo em, các chủ thể trong những trường hợp dưới đây đã thực hiện đúng hay vi phạm nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác? Vì sao?

Thực hiện nhiệm vụ

HS làm việc nhóm chuẩn bị bài giới thiệu.

Báo cáo, thảo luận

GV triển khai báo cáo kết quả thảo luận cho từng cấp độ.

Kết luận, nhận định

GV nhận xét và kết luận giúp học sinh thấy được sự những hậu quả mà các chủ thể phải gánh chịu do hành vi vi phạm các quyền và nghĩa vụ của công dân về tài sản và tôn trọng tài sản của người khác.

Câu 4: Đọc tình huống sau đây và trả lời câu hỏi

a. Anh C là nhân viên phục vụ bàn ở một nhà hàng sang trọng. Khi đang dọn bàn, anh C phát hiện trên bàn của một vị khách có để quên một chiếc đồng hồ. Anh C không báo lại sự việc với quản lý mà đem bán chiếc đồng hồ để lấy tiền.

1/ Em có nhận xét gì về hành vi của anh C?

2/ Theo em, trong tình huống này, hành vi của anh C có thể phải chịu hậu quả gì?

3/ Nếu là anh C, trong tình huống này, em sẽ làm gì để thực hiện đúng nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác?

b. Chị G vay của vợ chồng ông P một khoản tiền để đầu tư kinh doanh. Do kinh doanh thua lỗ, chị G không có khả năng trả nợ và phải bỏ trốn. Vợ chồng ông P không tìm được chị G nên đã dẫn theo một số thanh niên tới nhà bố mẹ của chị G để đòi nợ, đập phá đồ đạc, đuổi bố mẹ chị G ra ngoài và tuyên bố sẽ lấy ngôi nhà để bù khoản nợ của chị G.

1/ Em có nhận xét gì về hành vi của các chủ thể trong tình huống trên?

2/ Nếu là vợ chồng ông P, trong tình huống này, em sẽ làm gì để thực hiện đúng quy định của pháp luật về quyền sở hữu đối với tài sản của mình và tôn trọng tài sản của người khác?

a) Mục tiêu. HS rèn luyện kỹ năng xử lý tình huống liên hệ thực tế nhằm điều chỉnh ý thức, hành vi của bản thân trước những vấn đề liên quan đến quyền, nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản và nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác.

b) Nội dung. GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thông tin trong bài tập 4 và trả lời câu hỏi theo từng tình huống

c) Sản phẩm.

a. Anh C vi phạm nghĩa vụ tôn trọng quyền sở hữu tài sản của người khác vì đã tự ý chiếm hữu, định đoạt tài sản nhất được của người khác (giữ và mang bán chiếc đồng hồ của vị khách).

Hành vi của anh C gây thiệt hại về tài sản cho người khác và khiến anh phải chịu trách nhiệm pháp lý theo quy định của pháp luật.

Nếu là anh C, trong tình huống này, em nên báo lại sự việc cho quản lý nhà hàng và giao nộp lại chiếc đồng hồ đã nhặt được để trả lại cho vị khách.

b. Chị G vi phạm nghĩa vụ trả nợ của người vay tài sản vì đã bỏ trốn, không trả nợ số tiền đã vay cho vợ chồng ông P.

Vợ chồng ông P vi phạm nghĩa vụ tôn trọng quyền sở hữu tài sản của người khác vì vợ chồng ông P không tôn trọng quyền sở hữu tài sản của bố mẹ chị G khi đập phá đồ đạc của họ, đuổi họ ra ngoài và đòi lấy ngôi nhà của họ để bù nợ cho chị G.

Nếu là vợ chồng ông P, em nên trình báo sự việc với cơ quan chức năng, thông báo sự việc với gia đình chị G và không thực hiện các hành vi xâm phạm tài sản của bố mẹ chị G để thực hiện đúng quy định của pháp luật về quyền sở hữu đối với tài sản của mình và nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác.

d) Tổ chức thực hiện

Chuyển giao nhiệm vụ

GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thông tin trong bài tập 4 và trả lời câu hỏi theo từng tình huống

Thực hiện nhiệm vụ

HS làm việc nhóm chuẩn bị bài giới thiệu.

Báo cáo, thảo luận

GV triển khai báo cáo kết quả thảo luận cho từng cấp độ.

Kết luận, nhận định

GV nhận xét và kết luận giúp học sinh thấy được sự vai trò của việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân về tài sản và tôn trọng tài sản của người khác.

Câu 5: Em sẽ làm gì trong các tình huống dưới đây để bảo vệ quyền sở hữu của mình và thực hiện nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác?

a. Một người bạn mượn xe máy điện của em để đi nhưng sau đó bạn lại mang xe đi cầm đồ để lấy tiền tiêu.

b. Khi đi dã ngoại ở vùng quê, một số bạn cùng nhóm rủ em đi bẻ trộm ngô của người nông dân để nướng ăn.

c. Khi em phát hiện một thanh niên ở địa phương có hành vi trộm cắp tài sản của người khác.

a) Mục tiêu. HS củng cố, hoàn thiện tri thức vừa khám phá về quyền, nghĩa vụ của

công dân về các tri thức vừa khám phá về sở hữu tài sản và nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác.

b) Nội dung. GV có thể tổ chức cho các nhóm dựa trên nội dung tình huống trong SGK, xây dựng kịch bản, đóng vai thể hiện vở kịch trên lớp hoặc thuyết trình để thực hiện nhiệm vụ

Em sẽ làm gì trong các tình huống dưới đây để bảo vệ quyền sở hữu của mình và thực hiện nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác?

c) Sản phẩm.

a. Em giải thích cho bạn hiểu hành vi mượn xe người khác để đi nhưng lại mang đi cầm đồ để lấy tiền tiêu là hành vi vi phạm pháp luật và sẽ phải chịu trách nhiệm pháp lý tương ứng; yêu cầu bạn nhanh chóng chuộc lại xe mang trả mình, trường hợp bạn từ chối thì trình báo sự việc với cơ quan chức năng có thẩm quyền để được hỗ trợ.

b. Em từ chối lời rủ của các bạn; giải thích để các bạn hiểu những bắp ngô đó là tài sản do người nông dân vất vả trồng được, người khác không được tự ý xâm phạm; khuyên các bạn nên từ bỏ ý định bẻ trộm ngô để tránh những hậu quả xấu; đề xuất một số phương án khác phù hợp hơn như đi xin hoặc mua ngô về nướng để các bạn chọn lựa.

c. Em cùng với những người khác sử dụng những biện pháp phù hợp với quy định của pháp luật để ngăn chặn hành vi trộm cắp của người thanh niên, sau đó trình báo sự việc với cơ quan chức năng; hoặc em chủ động trình báo cơ quan chức năng ngay từ khi phát hiện hành vi trộm cắp tài sản đó để được hỗ trợ.

d) Tổ chức thực hiện

Chuyển giao nhiệm vụ

GV có thể tổ chức cho các nhóm dựa trên nội dung tình huống trong SGK, xây dựng kịch bản, đóng vai thể hiện vở kịch trên lớp hoặc thuyết trình để thực hiện nhiệm vụ

Em sẽ làm gì trong các tình huống dưới đây để bảo vệ quyền sở hữu của mình và thực hiện nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác?

Thực hiện nhiệm vụ

HS làm việc nhóm chuẩn bị bài giới thiệu.

Báo cáo, thảo luận

GV triển khai báo cáo kết quả thảo luận cho từng cấp độ.

Kết luận, nhận định

GV nhận xét và kết luận giúp học sinh thấy được sự những hậu quả mà các chủ thể phải gánh chịu do hành vi vi phạm các quyền và nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản và tôn trọng tài sản của người khác

4. Hoạt động: Vận dụng

Em hãy cùng các bạn trong nhóm tìm hiểu và đánh giá tình hình thực hiện nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác ở trường hoặc địa phương em và chia sẻ lại kết quả với cả lớp.

a) Mục tiêu. HS tự giác áp dụng những điều đã học để phát hiện và giải quyết các vấn đề liên quan đến việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản và tôn trọng tài sản của người khác

b) Nội dung. GV giao nhiệm vụ cho HS thực hiện bài tập vận dụng tại nhà:

Em hãy cùng các bạn trong nhóm tìm hiểu và đánh giá tình hình thực hiện nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác ở trường hoặc địa phương em và chia sẻ lại kết quả với cả lớp.

c) Sản phẩm.

Bước đầu áp dụng những điều đã học để phát hiện và giải quyết các vấn đề liên quan về quyền và nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản và tôn trọng tài sản của người khác trong cuộc sống hằng ngày.

d) Tổ chức thực hiện

Chuyển giao nhiệm vụ

GV giao nhiệm vụ cho HS thực hiện bài tập vận dụng tại nhà:

Em hãy cùng các bạn trong nhóm tìm hiểu và đánh giá tình hình thực hiện nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác ở trường hoặc địa phương em và chia sẻ lại kết quả với cả lớp.

Thực hiện nhiệm vụ

- Học sinh làm việc ở nhà, suy nghĩ và hoàn thành nhiệm vụ

Báo cáo, thảo luận

- Giáo viên bố trí thời gian để các học sinh chia sẻ bài viết của mình qua nhóm lớp để các học sinh khác cùng trao đổi

Kết luận, nhận định

- Căn cứ vào các tiêu chí, các yêu cầu đặt ra đưa ra những nhận xét để giúp các học sinh hiểu hơn việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản và tôn trọng tài sản của người khác.

=====